

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ LONG XUYỀN  
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 36/2020/HS-ST  
Ngày 06/5/2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LONG XUYỀN, TỈNH AN GIANG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lại Hiệp Phong.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Trần Th Việt;

Ông Lê Quốc Dũng;

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Đặng Thành Thái.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố L X, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Th Tú - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 36/2020/TLST-HS ngày 01 tháng 4 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 42/2020/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

Phan Hoàng T ( Tuấn Đ), sinh năm 1986, tại tỉnh An Giang; nơi cư trú: số 28/21, tổ 2, khóm Tr A, phường M Th, thành phố L X, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: không; trình độ văn hoá (học vấn): 06/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Văn A, (đã chết) và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1955; bị cáo sống chung như vợ chồng với Nguyễn Thị Cẩm T, sinh năm 1998, bị cáo chưa có con; nhân thân: từ nhỏ đến lớn sống chung với cha mẹ, đi học hết lớp 6 thì nghỉ. Ngày 26 tháng 5 năm 2004 bị Tòa án nhân dân tối cao tại thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm xử phạt 06 năm tù về tội “Cướp tài sản”. Ngày 17 tháng 5 năm 2011, bị Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên xử phạt 01 năm 05 tháng 21 ngày tù về tội “Cố ý gây thương tích”, đã chấp hành xong các bản án này và đã xóa án tích; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày ngày 19 tháng 02 năm 2020 cho đến nay, có mặt.

***- Người làm chứng:***

- + Bà Cao Thị Cẩm Nh, sinh năm 1997, vắng mặt;
- + Bà Trần Thái Th, sinh năm 1955, vắng mặt;
- + Ông Trần Thái Th1, sinh năm 1980, vắng mặt;
- + Bà Trần Kim B, sinh năm 1990, vắng mặt;
- + Ông Nguyễn Ngọc H, sinh năm 1984, vắng mặt;
- + Ông Trần Anh T, sinh năm 1961, vắng mặt;

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 00 giờ ngày 29 tháng 01 năm 2020, Cao Thị Cẩm Nh là nhân viên quán S ở khóm 7, phường M L, thành phố L X đi ra hẻm phía sau quán Sam Club chơi đánh bài cào được thắng thua bằng tiền với Phan Hoàng T và khoảng 10 Th niên không rõ họ tên, địa chỉ. Nh và T khai mỗi ván bài có nhiều người tham gia với tổng số tiền khoảng 2.000.000 đồng. Trong lúc đánh bài, T và Nh cự cãi dẫn đến đánh nhau, T dùng tay đánh vào mặt, dùng chân đạp vào người và sử dụng khẩu súng bắn đạn cao su bắn 01 phát vào tay phải của Nh. Nh bỏ chạy thì T tiếp tục bắn thêm 02 phát nhưng không trúng. Sau đó, Nh được Nguyễn Thái B đưa đến Bệnh viện Đa khoa Trung tâm An Giang cấp cứu, điều trị đến ngày 30 tháng 01 năm 2020 ra viện.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 đầu đạn cao su, 02 vỏ đạn.

Ngày 29 tháng 01 năm 2020, Ủy ban nhân phường M L, thành phố L X, tỉnh An Giang có Công văn số 01 đề nghị xử lý đối tượng có hành vi gây rối trật tự công cộng vào ngày 29 tháng 01 năm 2020 tại khu vực khóm 7, phường M L, thành phố L X.

Ngày 30 tháng 01 năm 2020, Nh có đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự.

\* Kết luận giám định pháp y về thương tích số 41/2020/TgT ngày 07 tháng 02 năm 2020 của Trung tâm pháp y tỉnh An Giang, xác định:

Dấu hiệu chính qua giám định:

Sẹo niêm mạc môi dưới kích thước 03 x 1.5cm: 01%. Thương tích do vật tày tác động gây ra.

- Sẹo mặt sau 1/3 dưới cằm tay phải kích thước 02x1.8cm, sẹo có dạng tròn, bờ nham nhở, sẹo khuyết mất da, ở giữa chưa lành lộ mô mỡ còn rỉ dịch, rìa tròn sậm đen, vận động bình thường: 07%. Thương tích do hỏa khí tằm kè gây ra.

- Bầm đùi trái không tồn tại: 00%. Thương tích do vật tày tác động gây ra.

*Tỉ lệ tổn thương cơ thể do tất cả thương tích gây nên hiện tại là 08%.*

Ngày 05 tháng 02 năm 2020, T bồi thường thiệt hại cho Nh với số tiền 60.000.000 đồng và Nh có đơn rút yêu cầu khởi tố vụ án hình sự nên ngày 25 tháng 3 năm 2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố L X đã ra quyết định không khởi tố vụ án hình sự.

Ngày 19 tháng 02 năm 2020, T đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố L X đầu thú. Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố L X khám xét nơi ở của T tại số 28/21, tổ 3, khóm Tr A, phường M Th, thành phố L X thu giữ 01 khẩu súng bằng kim loại màu trắng, bên trái thân súng có chữ STREAMER-2014-RBD9, báng súng bằng nhựa màu nâu, có hộp tiếp đạn bên trong có hai viên đạn để trong túi xách màu đen có dây kéo.

\* Kết luận giám định số 1661 ngày 06 tháng 3 năm 2020 của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh, xác định:

- Khẩu súng ngắn hiệu “STREAMER 2014-RBD9: Cỡ nòng 9mm gửi giám định là công cụ hỗ trợ, không phải vũ khí quân dụng, sử dụng bắn với loại đạn 9mm x 22mm đến cơ thể người có thể gây thương tích. Tiến hành bắn thử nghiệm với khẩu súng nêu trên kết quả đạn nổ;

- 02 viên đạn màu vàng, 02 vỏ đạn màu vàng và 01 viên hình cầu màu đen gửi giám định thuộc loại cỡ 9mm x 22mm, sử dụng để bắn với khẩu súng nêu trên;

- 02 vỏ đạn màu vàng gửi giám định được bắn ra từ khẩu súng gửi giám định;

- Không đủ cơ sở để kết luận đầu đạn màu đen có phải do khẩu súng gửi giám định bắn ra hay không.

Tại Cáo trạng số 38/CT-VKS ngày 31 tháng 03 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố L X đã truy tố bị cáo Phan Hoàng T về tội “*Gây rối trật tự công cộng*” theo điểm b khoản 2 Điều 318 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Tại phiên tòa, bị cáo T thừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng truy tố. Bị cáo T không có ý kiến tranh luận với lời luận tội của Kiểm sát viên, xin Hội đồng xét xử xử phạt nhẹ.

Kiểm sát viên trình bày lời luận tội: Giữ nguyên Quyết định truy tố bị cáo Phan Hoàng T về tội “*Gây rối trật tự công cộng*” theo điểm b khoản 2 Điều 318 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

*Về trách nhiệm hình sự:*

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Phan Hoàng T 01 năm 06 tháng đến 01 năm 09 tháng tù về tội “*Gây rối trật tự công cộng*”.

*Xử lý vật chứng:* Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS đề nghị tịch thu tiêu hủy vật chứng thu giữ theo quy định.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, các quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Long Xuyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát

nhân dân thành phố L X, Kiểm sát viên được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục được pháp luật tố tụng hình sự quy định. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi bị truy tố của các bị cáo:

Tại phiên tòa, bị cáo T thừa nhận đã sử dụng khẩu súng bắn đạn cao su bắn 01 phát vào tay phải của Nh. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, truy tố; phù hợp với lời khai của những người làm chứng; phù hợp với thương tích trên người chị Nh và các tài liệu chứng cứ khác được lưu trong hồ sơ vụ án gồm: biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 29/01/2020 cùng sơ đồ hiện trường, bản ảnh hiện trường kèm theo do Công an thành phố L X lập; Kết luận giám định pháp y về thương tích số 41/2020/TgT ngày 07 tháng 02 năm 2020 của Trung tâm pháp y tỉnh An Giang; Kết luận giám định số 1661 ngày 06 tháng 3 năm 2020 của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh.

Bị cáo Phan Hoàng T là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi đánh bạc, cự cãi đánh nhau và dùng súng bắn chị Nh gây thương tích là vi phạm pháp luật và những hành vi vi phạm nêu trên của bị cáo đã làm ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn công cộng; ảnh hưởng đến những quy tắc sinh hoạt, đi lại của những người xung quanh ở nơi công cộng nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện thông qua cách thức bị cáo thực hiện hành vi phạm tội. Do đó bị cáo Phan Hoàng T có đủ yếu tố cấu thành tội “Gây rối trật tự công cộng” được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Cho nên, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố L X truy tố bị cáo ra trước phiên tòa hôm nay và lời buộc tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố L X tại phiên tòa là có căn cứ, đúng người, đúng tội và phù hợp với quy định của pháp luật.

Đối với hành vi đánh bạc của Phan Hoàng T và Cao Thị Cẩm Nh là vi phạm pháp luật nhưng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự về tội “Đánh bạc” nên Công an thành phố L X đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với T, Nh là có căn cứ.

Đối với hành vi tàng trữ, sử dụng trái phép khẩu súng - công cụ hỗ trợ của T là vi phạm pháp luật nên Công an thành phố L X đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với T là phù hợp.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng đối với hành vi của các bị cáo:

Hành vi phạm tội của bị cáo T đã gây náo loạn tại khu đông dân cư trong đêm khuya, làm mất trật tự, trị an tại địa phương, đe dọa xâm hại đến sức khỏe, tính mạng và tài sản của người dân, ảnh hưởng xấu đến đời sống bình thường của xã hội. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những

xâm phạm đến sức khỏe của người khác mà còn gây mất trật tự trị an tại địa phương. Do đó, cần có hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm đảm bảo mục đích răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo T đã tỏ rõ thái độ thành khẩn khai báo, đầu thú và bồi thường toàn bộ thiệt hại cho người bị thương tích thể hiện sự ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình gây ra. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được xem xét cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

Bị cáo T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự;

[5] Về trách nhiệm dân sự: không đề cập giải quyết.

[6] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 (một) khẩu súng ngắn hiệu “STREAMER 2014-RBD9: Cỡ nòng 9mm; 04 (bốn) vỏ đạn màu vàng; 01 viên đạn hình cầu màu đen gửi giám định thuộc loại cỡ 9mm x 22mm; là phương tiện phạm tội, vật có giá trị chứng minh tội phạm, người phạm tội và không còn giá trị sử dụng. Xét, tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí sơ thẩm và quyền kháng cáo: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

*1. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017;*

Tuyên bố bị cáo Phan Hoàng T phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”;

Xử phạt: Phan Hoàng T 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù;

Thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo được tính kể từ ngày bị bắt tạm giam ngày 19/02/2020.

*2. Về trách nhiệm dân sự: không đề cập giải quyết.*

*3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;*

*- Tịch thu, tiêu hủy:*

+ 01 (một) khẩu súng ngắn hiệu “STREAMER 2014-RBD9: Cỡ nòng 9mm;

+ 04 (bốn) vỏ đạn màu vàng;

+ 01 viên đạn hình cầu màu đen gửi giám định thuộc loại cỡ 9mm x 22mm.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 06/05/2020 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố L X với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố L X).

4. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; các điểm a, c, g khoản 1 Điều 23, Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Phan Hoàng T phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo T có quyền kháng cáo đề yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- VKSND TP. Long Xuyên;
- VKSND tỉnh An Giang;
- TAND tỉnh An Giang;
- Sở Tư pháp;
- Nhà Tạm giữ Công an TP. Long Xuyên;
- CQTHAHS Công an TP. Long Xuyên;
- CQĐT Công an TP. Long Xuyên;
- Chi cục THADS TP. Long Xuyên;
- Bộ phận THA Tòa án;
- UBND cấp xã nơi BC cư trú;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lại Hiệp Phong**

